

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 11/5/2022.

V/v tranh chấp: “Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuý Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thu Hà.

2. Ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 428/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp: “Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm: 1970.

ĐKHKT và nơi cư trú: thôn Nghiên Phấn, xã Gia Xuyên, thành phố HD, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh **Đông Mạnh H**, sinh năm: 1967.

ĐKHKT và nơi cư trú: thôn Nghiên Phấn, xã Gia Xuyên, thành phố HD, tỉnh HD. Anh H. xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn Th** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Cao Thanh L** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương.

Người được ủy quyền lại: Bà **Chu Thị Thu Hương** - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bày: Chị và anh Đồng Mạnh H được tự do tìm hiểu và tự nguyện cưới nhau vào năm 1991. Anh chị được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương nhưng đến ngày ngày 07/01/2019 thì anh chị mới đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc (*nay là Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương*), tỉnh Hải Dương. Sau khi cưới, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 1995 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt và ngày càng xa cách. Chị đã nhiều lần tha thứ và khuyên nhủ anh H nhưng anh H không thay đổi. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị đã làm đơn xin ly hôn anh H vào tháng 11/2020 và đến tháng 3/2021 thì chị rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh Đồng Mạnh H để tạo điều kiện cho cả hai anh chị có thể xây dựng cuộc sống mới của mình tốt đẹp hơn.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Đồng Mạnh H trình bày: Về điều kiện kết hôn và quan hệ vợ chồng như chị Thông trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh có khuyết điểm có quan hệ ngoài vợ chồng với một cô gái khác. Anh nhận thấy những lỗi lầm của mình và đã chấm dứt mối quan hệ sai trái này. Anh mong vợ con tha lỗi để gia đình được hàn gắn nhưng đến nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã ly thân từ năm 2019 - 2020 đến nay nên chị Th kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Thông, anh đồng ý ly hôn để ổn định cuộc sống. Do công việc của anh bận nên anh đề nghị Tòa án không hòa giải cho anh chị. Anh xin vắng mặt tại tất cả các buổi hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Về quan hệ con chung: Anh chị trình bày, vợ chồng có ba con chung là Đồng Trung H , sinh ngày 26/3/1992; Đồng Hiếu Tr , sinh ngày 19/3/1996 và Đồng Thu Th , sinh ngày 07/9/2001. Đến nay, ba con chung của anh chị đều đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Khi khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung của vợ chồng gồm nhà ở và đất ở, đất ruộng, đồ dùng sinh hoạt gia đình của anh chị và khoản nợ chung của vợ chồng anh chị tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương. Ngày

18/4/2022, chị Lê Thị Th có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng; anh Đồng Mạnh H đồng ý việc chị Th rút toàn bộ yêu cầu phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương căn cứ vào việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh H và chị Th, căn cứ vào thời hạn trả nợ của khoản vay của anh chị Th H tại Ngân hàng, đề nghị Tòa án không giải quyết về khoản nợ của anh chị với Ngân hàng nữa. Anh H và chị Th tiếp tục thực hiện theo đúng cam kết tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Anh chị không có tài sản riêng; không cho ai vay chung. Về nợ riêng, cho vay riêng, công sức đóng góp với gia đình hai bên không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, theo yêu cầu của chị Th, Tòa án tiến hành xác minh tại khu dân cư nơi anh chị cư trú và quan điểm của các con chung của anh chị thể hiện: Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống khác nhau, anh H có biểu hiện không chung thủy nên cuộc sống vợ chồng lạnh nhạt, thiếu sự quan tâm đối với nhau. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị Th thuê nhà ở riêng và vợ chồng ly thân nhau từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Về quan hệ vợ chồng, đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Th, cho chị được ly hôn với anh H. Về con chung của anh chị đã trưởng thành nên không phải giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung theo nguyện vọng của anh chị thì Tòa án không phải giải quyết. Quan điểm của các con chung của anh chị cho biết trong thời gian chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên chị Thông yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị. Sau thời gian hòa giải và thuyết phục anh chị không thành, các con cảm thấy anh chị không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo yêu cầu của chị Lê Thị Th.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh H. Về con chung của anh chị đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Th xin rút toàn bộ yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản chung, nợ chung. Về tài sản riêng, nợ riêng, cho vay chung, cho vay riêng, công sức đóng góp với gia đình hai bên của anh chị đều không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh H vì anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa và bản thân anh H cũng xin vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình

năm 2014; Điều 217; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ vợ chồng: xử cho chị Lê Thị Th được ly hôn anh Đồng Mạnh H . Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Đình chỉ yêu cầu của chị Lê Thị Th về việc yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản chung, nợ chung của chị Lê Thị Th và anh Đồng Mạnh H . Về án phí: buộc chị Lê Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Th đã nộp là 300.000 đồng. Chị Lê Thị Th đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Th số tiền tạm ứng án phí chia tài sản mà chị đã nộp là 23 triệu đồng và 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 11/5/2022; tại phiên tòa hôm nay, anh H và đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương xin vắng mặt, Hội đồng xét xử vắng mặt anh Hà và đại diện Ngân hàng theo quy định tại khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ vợ chồng: chị Lê Thị Th và anh Đồng Mạnh H được tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới từ năm 1991 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc (nay là Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương), tỉnh Hải Dương vào ngày 07/01/2019 là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung của anh, chị hạnh phúc đến năm 1995 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Hà có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt và ngày càng xa cách. Chị Th đã nhiều lần tha thứ nhưng anh H không thay đổi. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay. Tháng 11/2020, chị Th làm đơn xin ly hôn anh H , đến tháng 3/2021, chị rút đơn về nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Anh H còn đề nghị Tòa án không hòa giải và khi Tòa án triệu tập anh chị đến Tòa án để hòa giải, anh H đã biết việc Tòa án triệu tập nhưng không có mặt tại buổi hòa giải, điều đó thể hiện anh không còn thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ và không còn muốn hàn gắn tình cảm với chị Th . Mặt khác, con chung của anh chị, bản thân anh H và địa phương đều đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Th cho chị được ly hôn với anh H . Vì vậy, Hội đồng xét

xử xét nhận thấy: mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Th xin ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Chị Th và anh H trình bày, anh chị có ba con chung là Đồng Trung H , sinh ngày 26/3/1992; Đồng Hiếu Tr , sinh ngày 19/3/1996 và Đồng Thu Th , sinh ngày 07/9/2001. Hiện nay, ba con chung của anh chị đều đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, không đặt ra giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Khi khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung của vợ chồng gồm nhà ở và đất ở, đất ruộng, đồ dùng sinh hoạt gia đình của anh chị và khoản nợ chung của vợ chồng anh chị tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương. Ngày 18/4/2022, chị Lê Thị Th có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng anh chị; anh Đồng Mạnh H đồng ý việc chị Th rút yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương căn cứ vào việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh H và chị Th , căn cứ vào thời hạn trả nợ của khoản vay của anh chị tại Ngân hàng, đề nghị Tòa án không giải quyết về khoản nợ chung của anh chị với Ngân hàng nữa. Anh H và chị Th tiếp tục thực hiện theo đúng cam kết tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Xét thấy việc nguyên đơn là chị Th rút yêu cầu phân chia tài sản chung, nợ chung là tự nguyện và phù hợp pháp luật, bị đơn là anh H không có yêu cầu phản tố, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên việc chị rút yêu cầu phân chia tài sản chung, nợ chung là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu của chị Th về việc yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung của chị Th và anh H à. Anh chị không có tài sản riêng; không cho ai vay chung; về nợ riêng, cho vay riêng, công sức đóng góp với gia đình hai bên không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Th xin ly hôn anh Đồng Mạnh H nên phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Th tiền tạm ứng án phí phân chia tài sản chung, nợ chung mà chị đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 217; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ vợ chồng*: Xử cho chị Lê Thị Th được ly hôn anh Đồng Mạnh H .

2. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Đình chỉ yêu cầu của chị Lê Thị Th về việc yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản chung, nợ chung của chị Lê Thị Th và anh Đồng Mạnh H .

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0001542 ngày 13/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị Lê Thị Th đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí sơ thẩm ly hôn.

Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Th 23.000.000đ (*Hai mươi ba triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0001541 ngày 13/10/2021 và hoàn trả lại cho chị Lê Thị Th 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0001915 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Th , vắng mặt anh H và vắng mặt đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương. Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc Hải Dương có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố HD;
- Chi cục THADS TP.HD;
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Xuyên, thành phố HD, tỉnh HD (để ghi vào sổ hộ tịch, đăng ký kết hôn ngày 07/01/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thúy Hạnh